TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2023/QĐST- HNGĐ	*Y, ngày 03 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 73, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 09/2023/TLST- HNGĐ ngày 29/5/2023 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, giữa những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Nguyễn Đức V, sinh năm: 1981, cư trú tại: Thôn P, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

+ Chị Lưu Thị D, sinh năm: 1984; hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*Cháu Nguyễn Đức V1, sinh ngày 21/02/2006, cư trú tại: Thôn P, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Người đại hợp pháp của cháu V1: Anh Nguyễn Đức V và chị Lưu Thị D (bố mẹ đẻ cháu V1).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh Nguyễn Đức V và chị Lưu Thị D như đơn yêu cầu và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23/6/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Xét thấy: Hôn nhân của anh V và chị D đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23/6/2023, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức V và chị Lưu Thị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh V và chị D thoả thuận giao cho anh Nguyễn Đức V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đức V1, sinh ngày 21/02/2006 cho đến khi cháu V1 thành niên. Ghi nhận sự tự nguyện của anh V không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con chung, anh V, chị D, cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung và quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Chị D có quyền thăm nom và chăm sóc con chung; không ai được cản trở chị D thực hiện quyền này.

+ Về tài sản chung, công sức, công nợ và ruộng canh tác: Anh V và chị D tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đức V tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0009505 ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y. Anh Nguyễn Đức V đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Y;*
- *Chi cục THA DS huyện Y;*
- *UBND xã G (Nơi ĐKKH);*
- *Lưu hồ sơ việc dân sự.*

Đào Thị Thu Hương